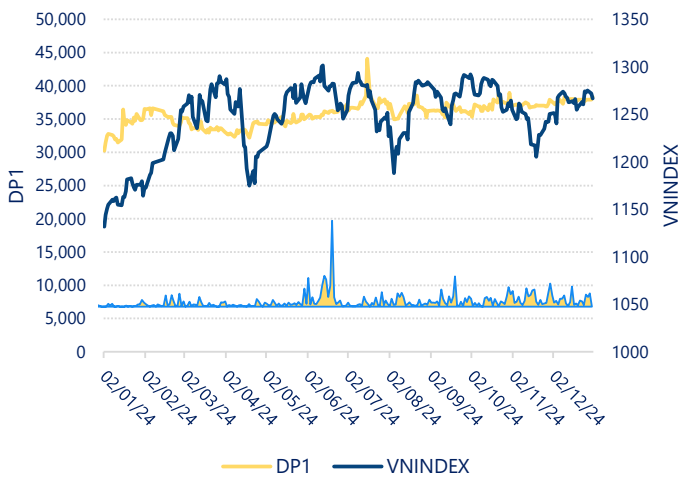
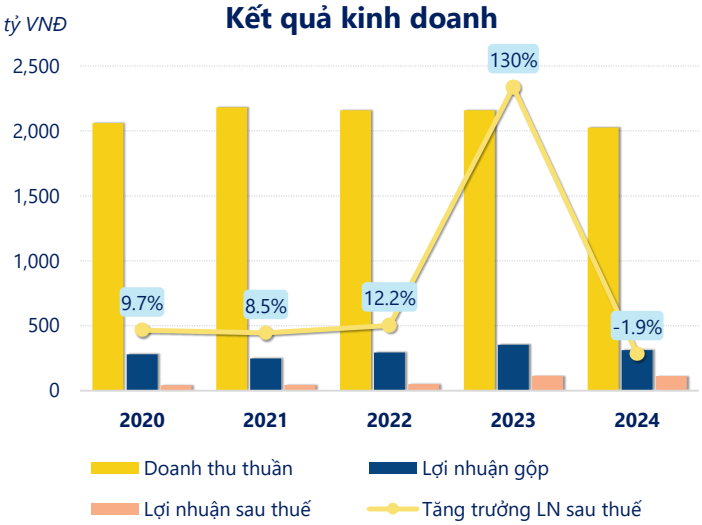
KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày 31/12/2024	38,300 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	2.1%	3.8%	4.5%

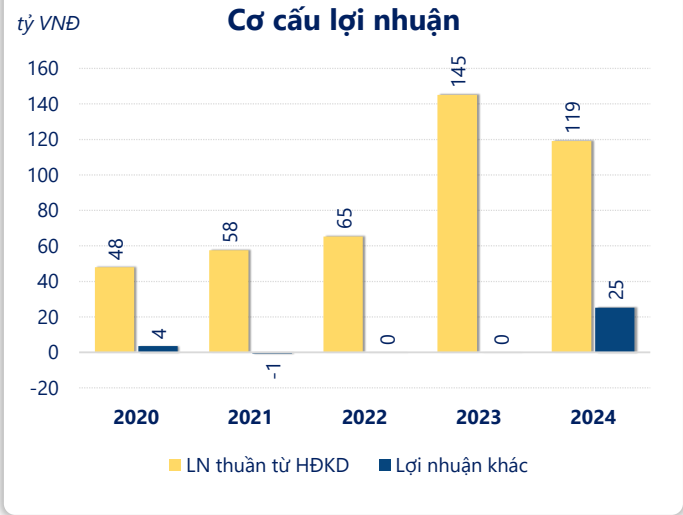
	2024	YoY
DT thuần	2,026 tỷ VNĐ	▼ 132 ▼ 6.1%
LN gộp	311 tỷ VNĐ	▼ 42.0 ▼ 11.9%
LN thuần	119 tỷ VNĐ	▼ 26.0 ▼ 17.9%
LN sau thuế	114 tỷ VNĐ	▼ 2.00 ▼ 1.9%
ROE	26.4%	+/- YoY ▼ 10.9%
ROA	9.0%	+/- YoY ▼ 1.1%

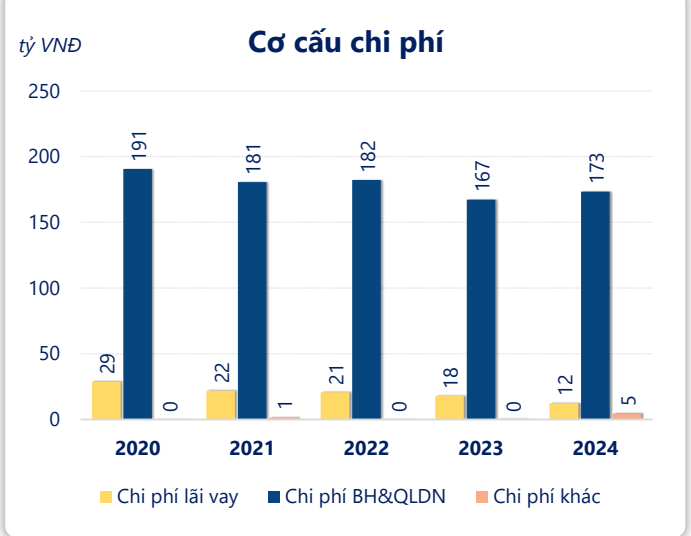




Kết quả kinh doanh **DP1** năm **2024**, doanh thu thuần đạt **2,026** tỷ đồng **giảm 6.14%**, lợi nhuận sau thuế đạt **113.8** tỷ đồng **giảm 1.88%**.

Công ty đang gặp khó khăn trong việc duy trì và tăng trưởng doanh thu cũng như lợi nhuận so với năm trước. Với mức **ROE** đạt **26.4%** cho thấy tình hình kinh doanh vẫn khá tốt, tuy nhiên cần cải thiện để đạt kết quả tốt hơn.

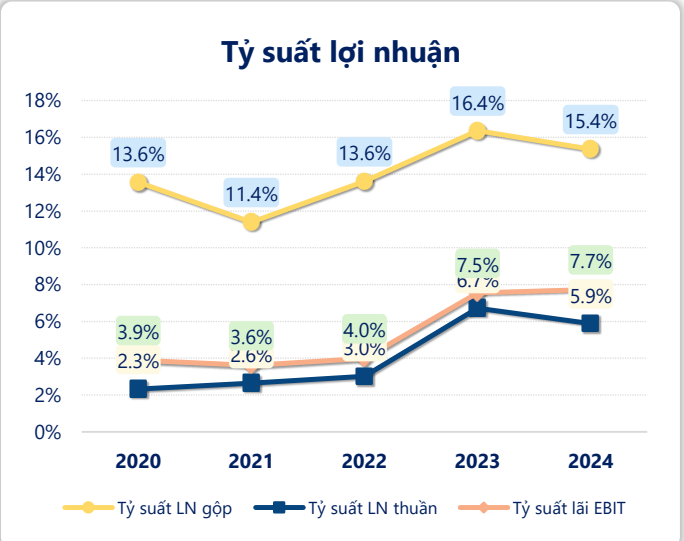


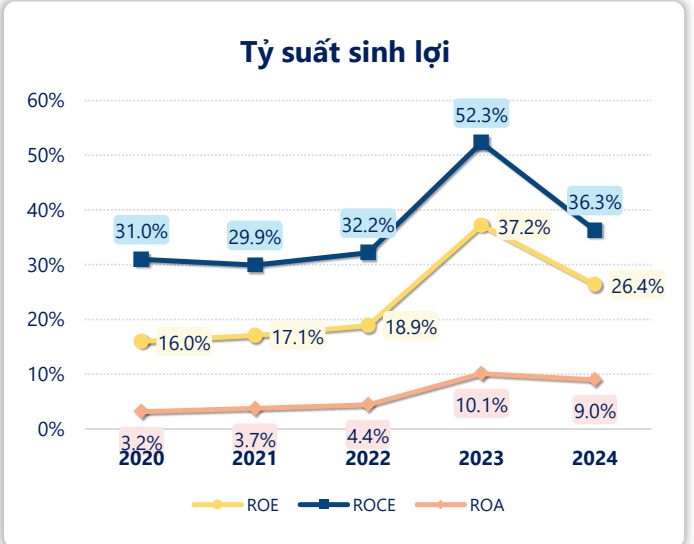


Năm **2024**, **DP1** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **119.1** tỷ đồng, **giảm đi 25.96** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (86.96 tỷ đồng) là 32.10 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

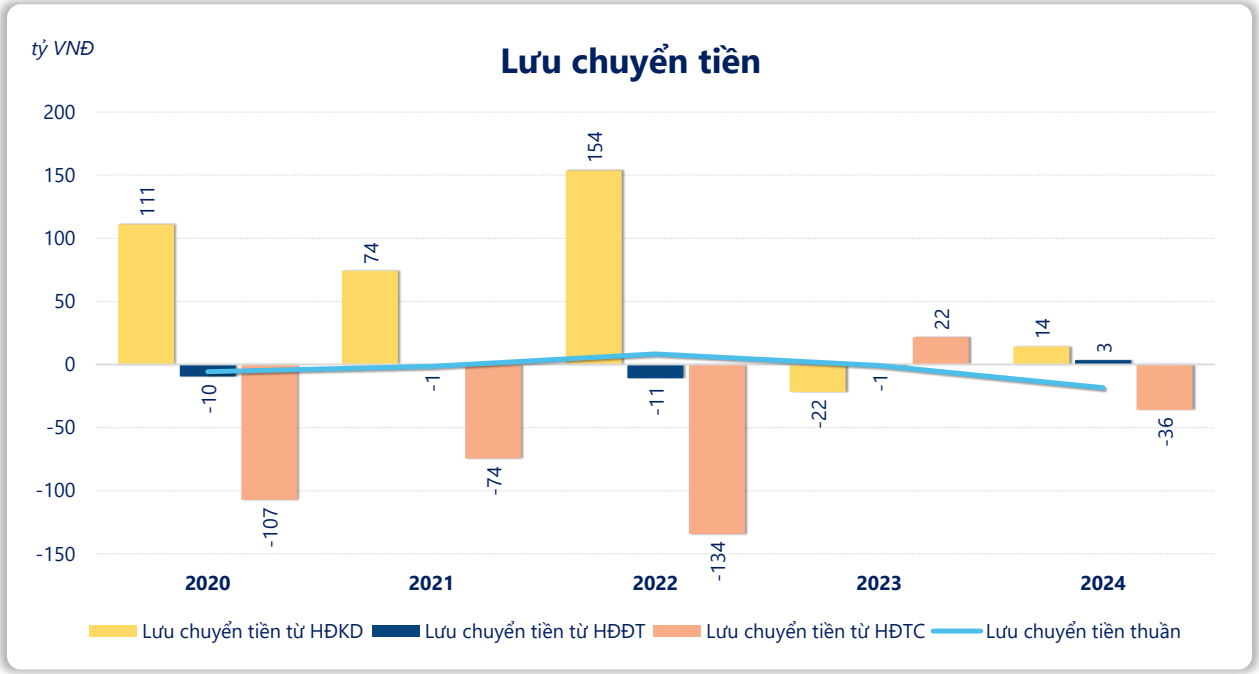
Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **12.43** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức **173.5** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **4.50** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của DP1 năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **26.4%**, tuy nhiên vẫn **cao hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.





KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	**2,060**	**2,182**	**2,159**	**2,158**	**2,026**
Giá vốn hàng bán	1,781	1,934	1,866	1,805	1,715
Lợi nhuận gộp	**279**	**249**	**294**	**353**	**311**
Doanh thu HĐTC	10.4	21.1	13.1	16.6	22.8
Chi phí TC	51.2	31.5	59.4	57.5	41.4
Chi phí lãi vay	**28.8**	**21.9**	**20.7**	**17.8**	**12.4**
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	140	140	146	131	131
Chi phí QLDN	50.5	40.5	36.0	36.4	42.4
LN thuần từ HĐKD	**47.9**	**57.6**	**65.2**	**145**	**119**
Lợi nhuận khác	3.57	-0.71	0.24	0.05	25.2
LN trước thuế	**51.5**	**56.9**	**65.5**	**145**	**144**
Lợi nhuận sau thuế	**41.5**	**45.0**	**50.5**	**116**	**114**
LNST của CĐ cty mẹ	**41.5**	**45.0**	**50.5**	**116**	**114**



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của DP1 bằng **-18.40** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (-0.91 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **14.08** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **3.48** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-35.96** tỷ đồng.